

TÁC GIẢ: 8 SYNC

CỘNG ĐỒNG



[Kevin Nguyễn](#)



[Nhóm Chia Sẻ Công Nghệ](#)



[Nhóm BlockChain](#)



[Tiktok: 8 Sync](#)



[Youtube: 8 Sync Dev](#)



[Zalo](#)

KHÓA HỌC:



[Fullstack Python](#)



[Fullstack Nextjs](#)



[Fullstack Android-IOS](#)

Tài liệu sẽ được cập nhật định kì và thông báo trong group nên các bạn chú ý nhen .



PYTHON - THÊM MỤC VÀO TỪ ĐIỂN

SỬ DỤNG TOÁN TỬ

Toán tử "[]" (được sử dụng để truy cập giá trị được ánh xạ với một key trong từ điển) được sử dụng để cập nhật một cặp key-value hiện có cũng như thêm một

cặp mới.

Cú Pháp:



< 8 Sync Dev />

```
dict["key"] = val
```

Nếu key đã tồn tại trong đối tượng từ điển, giá trị của nó sẽ được cập nhật thành val. Nếu key không tồn tại trong từ điển, một cặp key-value mới sẽ được thêm vào.

Ví dụ:



< 8 Sync Dev />

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: ", marks)
marks['Laxman'] = 95
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: ", marks)
```

Kết quả sẽ là:



< 8 Sync Dev />

```
Từ điển marks trước khi cập nhật: {'Savita': 67, 'Imtiaz': 88,
'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật: {'Savita': 67, 'Imtiaz': 88,
'Laxman': 95, 'David': 49}
```

Ví dụ:

Tuy nhiên, một mục với key 'Krishnan' không có trong từ điển, do đó một cặp key-value mới được thêm vào.



< 8 Sync Dev />

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: ", marks)
marks['Krishan'] = 74
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: ", marks)
```

Kết quả sẽ là:

```
< 8 Sync Dev />

Từ điển marks trước khi cập nhật: {'Savita': 67, 'Imtiaz': 88,
'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật: {'Savita': 67, 'Imtiaz': 88,
'Laxman': 91, 'David': 49, 'Krishan': 74}
```

SỬ DỤNG PHƯƠNG THỨC UPDATE()

Bạn có thể sử dụng phương thức `update()` trong lớp dict theo ba cách khác nhau:

CẬP NHẬT VỚI TỪ ĐIỂN KHÁC

Trong trường hợp này, đối số của phương thức `update()` là một từ điển khác. Giá trị của các key phổ biến trong cả hai từ điển được cập nhật. Đối với các key mới, cặp key-value được thêm vào từ điển hiện tại.

Cú Pháp:

```
< 8 Sync Dev />

d1.update(d2)
```

Ví dụ:



< 8 Sync Dev />

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks1 = {"Sharad": 51, "Mushtaq": 61, "Laxman": 89}
marks.update(marks1)
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", marks)
```

Kết quả sẽ là:



< 8 Sync Dev />

```
Từ điển marks trước khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49,
'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```

CẬP NHẬT VỚI ITERABLE

Nếu đối số của phương thức `update()` là một danh sách hoặc bộ các tuple có hai phần tử, một mục cho mỗi phần tử sẽ được thêm vào từ điển hiện tại, hoặc được cập nhật nếu key đã tồn tại.

Cú Pháp:



< 8 Sync Dev />

```
d1.update([(k1, v1), (k2, v2)])
```

Ví dụ:



< 8 Sync Dev />

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks1 = [("Sharad",
51), ("Mushtaq", 61), ("Laxman", 89)]
marks.update(marks1)
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", marks)
```

Kết quả sẽ là:



< 8 Sync Dev />

```
Từ điển marks trước khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49,
'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```

CẬP NHẬT VỚI CÁC ĐỐI SỐ TỪ KHÓA

Phiên bản thứ ba của phương thức `update()` chấp nhận một danh sách các đối số từ khóa trong định dạng tên=giá trị. Các cặp key-value mới được thêm vào, hoặc giá trị của key hiện có được cập nhật.

Cú Pháp:



< 8 Sync Dev />

```
d1.update(k1=v1, k2=v2)
```

Ví dụ:

< 8 Sync Dev />

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks.update(Sharad = 51, Mushtaq = 61, Laxman = 89)
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", marks)
```

Kết quả sẽ là:

< 8 Sync Dev />

```
Từ điển marks trước khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49,
'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```

SỬ DỤNG TOÁN TỬ UNPACK

Ký hiệu "**" được đặt trước một đối tượng từ điển giải nén nó thành một danh sách các tuple, mỗi tuple với key và value. Hai đối tượng dict được giải nén và kết hợp lại với nhau để thu được một từ điển mới.

Cú Pháp:

< 8 Sync Dev />

```
d3 = {**d1, **d2}
```

Ví dụ:

< 8 Sync Dev />


```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks1 = {"Sharad": 51, "Mushtaq": 61, "Laxman": 89}
newmarks = {**marks, **marks1}
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", newmarks)
```

Kết quả sẽ là:

```

TỪ ĐIỂN MARKS TRƯỚC KHI CẬP NHẬT:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
TỪ ĐIỂN MARKS SAU KHI CẬP NHẬT:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49,
'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```

SỬ DỤNG TOÁN TỬ UNION (|)

Python giới thiệu "|" (ký hiệu đường ống) làm toán tử union cho các toán hạng từ điển. Nó cập nhật các key đã tồn tại trong đối tượng dict bên trái và thêm các cặp key-value mới để trả về một đối tượng dict mới.

Cú Pháp:

```

d3 = d1 | d2
```

Ví dụ:

```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks1 = {"Sharad": 51, "Mushtaq": 61, "Laxman": 89}
newmarks = marks | marks1
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", newmarks)
```

Kết quả sẽ là:

```
< 8 Sync Dev />

Từ điển marks trước khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
Từ điển marks sau khi cập nhật:
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49, 'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```

SỬ DỤNG TOÁN TỬ "|=" (I)

Toán tử "|=" là một toán tử Union được bổ sung. Nó thực hiện cập nhật trong chỗ trên toán tử từ điển ở bên trái bằng cách thêm các key mới trong toán tử từ điển ở bên phải, và cập nhật các key đã tồn tại.

Cú Pháp:

```
< 8 Sync Dev />

d1 |= d2
```

Ví dụ:

```
< 8 Sync Dev />
```



```
marks = {"Savita":67, "Imtiaz":88, "Laxman":91, "David":49}
print ("Từ điển marks trước khi cập nhật: \n", marks)
marks1 = {"Sharad": 51, "Mushtaq": 61, "Laxman": 89}
marks |= marks1
print ("Từ điển marks sau khi cập nhật: \n", marks)
```

Kết quả sẽ là:



< 8 Sync Dev />

Từ điển marks trước khi cập nhật:

```
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 91, 'David': 49}
```

Từ điển marks sau khi cập nhật:

```
{'Savita': 67, 'Imtiaz': 88, 'Laxman': 89, 'David': 49,
'Sharad': 51, 'Mushtaq': 61}
```